

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HS-PT

Ngày: 17 - 7 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tuyền

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Xuân - Thẩm phán Cao cấp

Ông Nguyễn Thái Sơn - Thẩm phán Trung cấp

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 17/7/2018, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 39/2018/HSPT ngày 29 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn P; do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P đối với bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HSST ngày 24/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn P, giới tính: Nam; Tên gọi khác: T; Sinh ngày 20 tháng 4 năm 1981 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Quang T1, sinh năm 1947, con bà: Dương Thị H, sinh năm 1948 - Cả hai đều trú tại thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Vợ: Chưa có; Con: 01 đứa sinh năm 2013 (Con ngoài giá thú); Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

+ Về nhân thân bị cáo:

- Ngày 05/11/2002: Trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 18 tháng tù tại bản án số 18/2003/HSST ngày 06/5/2003.

- Ngày 19/5/2008: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 24 tháng tù tại bản án số 78/2008/HSST ngày 30/12/2008.

- Ngày 15/3/2011: Trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân TP Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù tại bản án số 74/2011/HSST ngày 30/8/2011.

- Ngày 21/7/2013: Trộm cắp tài sản bị Toà án nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình xử phạt 24 tháng tù tại bản án số 79/2013/HSST ngày 23/10/2013. Ngày 22/7/2015 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính.

Tính đến thời điểm bị cáo phạm tội việc các án tích đối với bị cáo đương nhiên đã được xoá.

Bị cáo Nguyễn Văn P đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

Ngoài ra trong vụ án này còn có bị hại chị Lê Thị T2, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Quang M nhưng những người này không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo của các bị cáo nên Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 17/01/2018 Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda dream BKS 73K3 - 9188 của anh Nguyễn Quang M đến quây tập hoá của chị Lê Thị T, sinh năm 1981 ở xóm A, thôn L, xã Đ, huyện B để mua thuốc lá nhưng không thấy ai bán, P đi bộ vào sân nhà thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, BKS 73F1- 25521 của chị T có găm chìa khoá ở ổ khoá điện nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. P lén lút mở cốp xe ra thấy 01 ví da nữ màu đen liền mở ví lấy trộm số tiền 20.845.000 Việt Nam đồng và một số giấy tờ gồm 01 bảng kê các loại tiền nộp ngày 05/01/2018, 01 phiếu báo giá của cửa hàng vpp, 01 giấy rút tiền mặt BIDV, rồi để ví lại và đóng cốp xe đi ra ngoài, chị T lúc đó đi ra thì thấy P nên hỏi “Anh làm chi đó”, P trả lời là “vô mua gói thuốc” rồi lên xe bỏ đi. Đến 21 giờ 15’ cùng ngày P tự nguyện đến Công an huyện Bồ Trách đầu thú và nộp lại số tiền mà P chiếm đoạt của chị T. Số tiền mà Nguyễn Văn P chiếm đoạt của chị T là 20.845.000 đồng (Hai mươi triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra bị can đã tự nguyện đầu thú; có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải và đã tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả về hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda dream BKS 73K3-9188, đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Quang M; Thu giữ số tiền 20.845.000 đồng, 01 ví da nữ màu đen hình chữ nhật có chiều dài 25 cm rộng 14 cm và một số giấy tờ gồm 01 bảng kê các loại tiền nộp ngày 05/01/2018, 01 phiếu báo giá của cửa hàng vpp, 01 giấy rút tiền mặt BIDV, đã xử lý trả lại cho bị hại Lê Thị T.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lê Thị T đã nhận lại số tiền 20.845.000 đồng (Hai mươi triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng), hiện không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản án sơ thẩm số 16/2018/HSST ngày 24/4/2018 của Toà án nhân dân huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 và các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn P. Xử phạt: Nguyễn Văn P 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng vụ án, trách nhiệm dân sự, tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Ngày 07/5/2018 bị cáo Nguyễn Văn P có đơn kháng cáo nộp trực tiếp tại TAND huyện Bố Trạch với nội dung: Ngày 17/01/2018 bị cáo đã có hành vi mở cốp xe và lấy ví da trong đó có 20.480.000đ nhưng vào khoảng 19 giờ ngày 17/01/2018 bị cáo đã tự nguyện cầm số tiền đó giao nộp cho cơ quan pháp luật, hoàn trả đầy đủ cho bị hại. Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật. Nay kháng cáo xin Toà án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hiện nay hoàn cảnh gia đình bố mẹ già, mẹ Dương Thị H đang đau bệnh tim, có 01 con 4 tuổi không có mẹ, người yêu của bị cáo đang mang thai và cũng đau ốm bệnh tim, bị cáo là trụ cột trong gia đình.

Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tại phiên toà: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn P, giảm hình phạt cho bị cáo từ 3 - 6 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn P đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát và án sơ thẩm đã nhận xét. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định, bị cáo Nguyễn Văn P bị Toà án nhân dân huyện Bố Trạch xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Văn P, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Vào khoảng 19 giờ ngày 17/01/2018 Nguyễn Văn P có hành vi mở trộm cốp xe máy của chị Lê Thị T ở xóm 4, thôn Lý Nhân, Đại Trạch, Bố Trạch lấy trộm lấy trộm số tiền 20.845.000 Việt Nam đồng và một số giấy tờ. Đến 21 giờ 15’ cùng ngày P tự nguyện đến Công an huyện Bố Trạch tự thú và nộp lại số tiền mà P chiếm đoạt của chị T. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn P đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Nguyễn Văn P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý hiện nay hoàn cảnh gia đình bố mẹ già, mẹ Dương Thị H đang đau bệnh tim, có 01 con 4 tuổi không có mẹ, người yêu của bị cáo đang mang thai và cũng đau ốm bệnh

tim, bị cáo là trụ cột trong gia đình. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Mặc dù vào thời điểm phạm tội bị cáo Nguyễn Văn P có thân thân xấu, nhưng đã được xóa án tích, bị cáo tự thú nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS là chưa xem xét đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng. Do vậy mức hình phạt 12 tháng tù mà Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là nặng, cần sửa án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P được cấp phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, xử:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P, sửa hình phạt của bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 9 (chín) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Phòng HSNVCS-CA Quảng Bình;
- Bị cáo Phong;
- Lưu: HS vụ án, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Tuyên